

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BỈM SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020 /DS - ST

Ngày: 30- 6- 2020

V/V “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Sang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Hoàng Văn Lược

2/ Ông Trần Văn Ngọt

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2020/TLST - DS ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/QĐXXST- DS ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, Số 109, Đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc (vắng mặt)

Người được ủy quyền:

Bà Lê Thị H- sinh năm 1982; chức vụ: Trưởng phòng hỗ trợ hoạt động Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Thanh Hóa

Địa chỉ: Số 33, Trần Phú, phường Đ, thành phố Thanh Hóa , tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T - sinh năm 1960

Trú tại: SN 04, đường T, khu phố 5, phường B, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa ( vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 03/02/2020, tại bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP B - bà Lê Thị H trình bày:

Ngày 16/11/2017, ông Nguyễn Ngọc T đã nộp hồ sơ và giấy đề nghị vay vốn cho Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Thanh Hóa (sau đây gọi là Ngân hàng B) với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

Mục đích: mua sắm thiết bị gia đình

Thời hạn trả nợ: 60 tháng

Phương thức trả nợ: trả nợ hàng tháng với lãi suất thỏa thuận là 12,5%/1 năm.

Để đảm bảo cho việc trả khoản nợ trên, ông T ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang cho Ngân hàng hoặc đơn vị chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH tự động trích từ tiền lương hưu và trợ cấp BHXH /tiền gửi của ông T để trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 06/3/2020 tổng số tiền ông T đã trả cho Ngân hàng là 20.790.303đ, trong đó gốc là 13.440.000đ; lãi (trong hạn và quá hạn) là 7.350.303đ. Ông Nguyễn Ngọc T thường xuyên chậm trả nợ, phải đơn đốc nhiều lần. Kể từ tháng 4/2019 ông T đã không trả được nợ theo các thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: 11/161117/02/420. Ngân hàng B đã thực hiện nhiều biện pháp để thu hồi nợ như: gửi công văn đơn đốc trả nợ, làm việc trực tiếp với khách hàng và gia đình khách hàng; xác minh thông tin và đề nghị đơn vị công tác của khách hàng đơn đốc trả nợ, tạo điều kiện để ông T trả nợ... nhưng vẫn không có kết quả. Ông T luôn trốn tránh làm việc với Ngân hàng.

Do ông T không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng vay vốn đã ký kết nên Ngân hàng B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T phải trả toàn bộ khoản nợ gốc còn nợ lại, tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 30/6/2020 là 5.993.955đ (trong đó tiền nợ gốc là 36.560.000đ, lãi trong hạn là 4.528.153đ, lãi quá hạn là 465.493đ, tổng cộng là 43.382.280đ (bốn mươi ba triệu ba trăm tám hai nghìn hai trăm tám mươi đồng). Đề nghị HĐXX tiếp tục tính lãi trên khoản tiền gốc (36.560.000đ) kể từ ngày 01/7/2020 cho đến khi ông T trả hết nợ. Trường hợp ông T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng B được tự mình hoặc đề nghị Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn yêu cầu đơn vị chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH cho ông T trừ tiền lương hưu và trợ cấp BHXH của ông T để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để ông T đến Tòa án viết bản tự khai, trình bày quan điểm của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thông báo phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, thông báo về phiên hòa giải, nhưng ông T cố tình không đến, trốn tránh không hợp tác nên Toàn án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, HĐXX nhận định:*

**[1]** Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền và tố tụng: Ngân hàng TMCP B đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc T phải thanh toán cho ngân hàng số nợ theo hợp đồng tài sản với tổng số tiền nợ gốc là 36.560.000đ và lãi suất tính đến ngày xét xử. Đây là quan hệ pháp luật “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) và Điều 463 và Điều 468 Bộ luật dân sự (BLDS). Bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Ngọc T vắng mặt không có lý do. Đây là lần thứ 2 ông T được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa mà vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông T theo quy định của pháp luật.

**[2]** Về nội dung vụ án và yêu cầu của đương sự:

- Về khoản nợ: Quá trình giải quyết vụ án, phía nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ toàn bộ hồ sơ vay vốn ngân hàng của ông Nguyễn Ngọc T. Ông Nguyễn Ngọc T mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để trình bày quan điểm về việc khởi kiện của Ngân hàng đối với ông nhưng ông T cố tình không đến nên Tòa án không có bản khai của ông T, cũng không lấy được lời khai của ông T. Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, thấy rằng yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi và lãi quá hạn là hoàn toàn có căn cứ, theo đúng hợp đồng hai bên thỏa thuận ký kết và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Ngọc T phải thanh toán cho Ngân hàng B) tổng số tiền cả gốc và lãi (trong hạn và lãi quá hạn) tính đến ngày 30/6/2020 là 43.382.280đ. Trường hợp ông T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng được tự mình hoặc đề nghị Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Bim Sơn yêu cầu đơn vị chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH cho ông T trừ tiền lương hưu và trợ cấp BHXH của ông T để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng.

**[3]** Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP B

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 144, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 BLDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 và điểm b tiêu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục về án phí ban hành theo Nghị quyết số 326 của Quốc hội.

- Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B

Buộc ông Nguyễn Ngọc T phải trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày xét xử (30/6/2020) là 43.382.280đ (bốn mươi ba triệu ba trăm tám hai nghìn hai trăm tám mươi đồng)(trong đó tiền gốc là 36.560.000đ, tiền lãi trong hạn là 5.993.955đ, tiền lãi quá hạn là 828.325đ).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông T không trả số tiền trên cho Ngân hàng TMCP B thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Bim Sơn thi hành khoản nợ trên và yêu cầu đơn vị chi trả lương hưu - trợ cấp BHXH cho ông T trừ tiền lương hưu và trợ cấp BHXH của ông T để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng. Ngoài ra ông T còn phải chịu thêm khoản lãi suất đối với số tiền nợ gốc 36.560.000đ theo mức lãi suất trong hợp đồng hai bên đã thỏa thuận ký kết. Thời điểm tính lãi được tính liên tục kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm vụ án là (01/7/2020).

Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc T phải chịu 2.169.000đ ( hai triệu một trăm sáu chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.025.500đ (một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/0006198 ngày 12/02/2020 Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/6/2020). Ông Nguyễn Ngọc T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết công khai bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Đường sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thị xã Bỉm Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**Ngô Xuân Sang**